CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỪ LIÊM LIDECO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/TTr-HĐQT-LIDECO	*Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2024*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh năm 2023. Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2024.

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần phát triển đô thị Từ Liêm;
- Căn cứ Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C) kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thảo luận và thông qua:

- *Các chỉ tiêu chủ yếu trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023*
- *Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023*
- *Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024*

I. Các chỉ tiêu chủ yếu trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 cho ngày kết thúc 31/12/2023.

ĐVT: VNĐ

A	**TÀI SẢN:**	**2.035.334.742.976**
1	**Tài sản ngắn hạn**	**1.962.652.473.779**
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền:	479.335.665.214
1.2	Đầu tư tài chính ngắn hạn (*Tiền gửi kỳ hạn 6 tháng*)	300.000.000.000
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn:	172.164.799.646

1.4	Hàng tồn kho (chi phí SXKD dở dang):	1.010.072.866.145
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	1.079.142.774
2	**Tài sản dài hạn**	**72.682.269.197**
2.1	Các khoản phải thu dài hạn:	5.000.000
2.2	Tài sản cố định:	49.535.517.082
2.3	Tài sản dở dang dài hạn:	10.731.253.192
2.4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	9.525.158.830
2.5	Tài sản dài hạn khác:	2.885.340.093
B	**TỔNG NGUỒN VỐN:**	**2.035.334.742.976**
1	**Nợ phải trả**	**573.154.291.651**
1.1	**Nợ ngắn hạn:**	**562.294.058.651**
	- Phải trả người bán ngắn hạn	15.587.995.422
	- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18.487.879.452
	- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	140.250.105.386
	- Phải trả người lao động	7.815.455.653
	- Chi phí phải trả ngắn hạn	9.713.696.783
	- Phải trả ngắn hạn khác	211.038.099.574
	- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	149.716.325.500
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.684.500.881
1.2	**Nợ dài hạn:**	**10,860.233.000**
	- Phải trả dài hạn khác	10.860.233.000
2	**Nguồn vốn chủ sở hữu:**	**1.462.740.983.117**
	- Vốn góp của Chủ sở hữu	609.899.500.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	(104.521.661.588)
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	956.802.612.913

II. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023:

1. Tổng doanh thu: **919.329.629.999**

- *Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:* 914.023.641.213
- *Doanh thu hoạt động tài chính* 2.315.949.835
- *Thu nhập khác* 2.990.038.951

2. Tổng lợi nhuận trước thuế: **460.812.966.344**

3. Trích nộp thuế TNDN: **96.622.677.622**

4. Lợi nhuận sau thuế năm 2023: **364.190.288.722**

III. Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024:

1.	**Tổng doanh thu:**	**750.000.000.000**
-	*Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:*	745.000.000.000
-	*Doanh thu hoạt động tài chính*	3.000.000.000
-	*Thu nhập khác*	2.000.000.000
2.	**Tổng lợi nhuận trước thuế:**	**320.000.000.000**
3.	**Trích nộp thuế TNDN (20%):**	**64.000.000.000**
4.	**Lợi nhuận sau thuế năm 2024:**	**256.000.000.000**

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Kha